

Bản án số: 59/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 29- 12- 2020  
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hồ Đạt Nghiệm.

***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thu;
2. Ông Phạm Văn Tình.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:***  
Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 294/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2020, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978- Có mặt;  
Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An;  
Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1978- Có mặt;  
Nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm A, xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thế Đ đăng ký kết hôn vào ngày 25/6/1999 tại UBND xã T, trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống của vợ chồng sau ngày cưới tình cảm bình thường. Đến tháng 9/1999 mâu thuẫn vợ chồng xảy ra ngày càng căng thẳng, trầm trọng do anh Đ thường xuyên bài bạc, rượu chè, chửi bới, đánh đập chị tàn nhẫn. Chị không thể chịu đựng được cảnh sống chung với anh Đ nên đã về nhà ngoại và sống ly thân từ 19/10/2020 đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Thế Đ.

Về con chung: Vợ chồng chị và anh Nguyễn Thế Đ có 03 con chung là Nguyễn Thế C, sinh ngày 26/7/1999; Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/5/2005 và Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 03/3/2011. Ly hôn chị xin nuôi con là Thúy L nhường con là Thế B cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Con chung Nguyễn Thế C đã trưởng thành, ở với ai tùy con quyết định.

Tại phiên tòa chị thay đổi yêu cầu, chị nhất trí giao cả 02 con là Nguyễn Thế B và Nguyễn Thị Thúy L cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi 02 con, mỗi con mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Thế Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Nguyễn Thị T về thời gian, địa điểm, điều kiện đăng ký kết hôn.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã V. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhỏ, nhưng đến khoảng năm 2016 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do con cái hư, kinh tế khó khăn. Từ ngày 20/10/2020 đến nay chị T đã bỏ về nhà ngoại, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không qua lại thăm hỏi nhau nữa.

Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh không nhất trí ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với chị T; anh xin chị T trở về đoàn tụ để các con có bố, có mẹ; anh xin hứa từ bỏ tật nóng tính của mình để gia đình hạnh phúc.

Về con chung: Anh thống nhất trình bày như lời trình bày trên của chị Nguyễn Thị T về họ tên, ngày tháng năm sinh của 03 con chung. Ly hôn anh xin nuôi 02 con chung là Nguyễn Thế B và Nguyễn Thị Thúy L và yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi con mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Con chung là Nguyễn Thế C đã trưởng thành, ở với ai thì tùy con quyết định.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xác minh tại UBND xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Đ có hộ khẩu thường trú tại xóm A, xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An. Chị T và anh Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã T, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xóm A, xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống giữa chị T và anh Đ xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn UBND xã không biết. Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thế C, sinh ngày 26/7/1999; Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/5/2005 và Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 03/3/2011. Nay đề nghị Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, nuôi con chung của vợ chồng chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Thế Đ theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai của cháu Nguyễn Thế B và cháu Nguyễn Thị Thúy L đều có nguyện vọng ở với bố là Nguyễn Thế Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân theo

pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Thế Đ.

Về con chung: Giao 02 con là Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/5/2005 và Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 03/3/2011 cho anh Nguyễn Thế Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con, mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Về tài sản: Chị T, anh Đ không ai yêu cầu tòa án giải quyết, miễn xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Đ có hộ khẩu thường trú tại xóm A, xã V, huyện L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Đ là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Chị T làm đơn xin ly hôn, anh Đ không đồng ý mà xin đoàn tụ. Quá trình giải quyết Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Chị T nhất quyết ly hôn, anh Đ xin đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay và chấm dứt mọi quan hệ; chứng tỏ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng khoản 1, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Thế Đ.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Đ đều có nguyện vọng nuôi con. Tại phiên tòa chị Toan đồng ý nhường hai con Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/5/2005 và Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 03/3/2011 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi con, mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Xét thấy sự thỏa thuận về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của hai bên là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi cho các con, nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này. Giao 02 con chung là Thế B và Thúy L cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con, mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 12/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Bởi các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Thế Đ.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao 02 con chung là Nguyễn Thế B, sinh ngày 20/5/2005 và Nguyễn Thị Thúy L, sinh ngày 03/3/2011 cho anh Nguyễn Thế Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con, mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 12/2020 đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0003894 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; chị Nguyễn Thị T còn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong; bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Lưu;
- UBND xã T (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Đạt Nghiệm**

